

64 Đầu tư trực tiếp của nước ngoài được cấp giấy phép năm 2017 phân theo ngành kinh tế

*Foreign direct investment projects licensed in 2017
by kinds of economic activity*

	Số dự án được cấp phép <i>Number of projects</i>	Tổng vốn đăng ký (Triệu đô la Mỹ) <i>Registered capital (Mill. USD)</i>
TỔNG SỐ - TOTAL	22	106,4
Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản <i>Agriculture, forestry and fishing</i>	1	3,0
Khai khoáng - <i>Mining and quarrying</i>		
Công nghiệp chế biến, chế tạo - <i>Manufacturing</i>	20	103,3
Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác - <i>Wholesale and retail trade; repair of motor vehicles, and motorcycles</i>	1	0,1

65 Đầu tư trực tiếp của nước ngoài được cấp giấy phép năm 2017 phân theo đối tác đầu tư chủ yếu

*Foreign direct investment projects licensed in 2017
by some main counterparts*

	Số dự án được cấp phép <i>Number of projects</i>	Vốn đăng ký (Triệu đô la Mỹ) <i>Registered capital (Mill. USD)</i>
TỔNG SỐ - TOTAL	22	106,4
Trong đó - Of which		
Trung Quốc	9	23,6
Hàn Quốc	5	6,1
Ấn Độ	1	0,6
Samoa	2	14,0
Singapore	2	39,0
Hồng Kông	1	20,0
Thái Lan	1	3,0
Đài Loan	1	0,1